

Số: 463/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 19/12/2024

V/v: "Ly hôn"

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Trọng Đức

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Xuân Thuật và ông Lê Văn Hoan

*Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hải Phương, Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì: Ông Nguyễn Thái Bình,  
Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 12 năm 2024 tại Phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Ba Vì xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 429/2024/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2024 về việc tranh chấp "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2024/QĐXX-ST ngày 04 tháng 12 năm 2024, giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Chị Phạm Thị L, sinh năm: 1982;

HKTT: Số A, ngõ F, tổ A, phường Q, Cầu G, Hà Nội.

**Bị đơn:** Anh Lã Thanh T, sinh năm: 1980;

Địa chỉ: Thôn V, xã C, huyện B, Hà Nội

Hiện đang cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 1, Hà Nội

Địa chỉ: xã Y, huyện B, thành phố Hà Nội

(Chị L: Có mặt; anh T: Có đơn xin vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai ngày 06 tháng 11 năm 2024 của chị

Phạm Thị L trình bày: Tôi và anh Lã Thanh T tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND phường Q, quận C, Hà Nội ngày 23/12/2005. Sau khi kết hôn chúng tôi về ở với nhau ngay và sống tại phường Q, quận C, Hà Nội. Đến năm 2010 thì chúng tôi chuyển lên thị xã S ở cho gần chỗ làm việc của anh T. Chúng tôi sống hạnh phúc đến cuối năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn dẫn đến vợ chồng cãi nhau, tôi và các con về nhà bố mẹ đẻ ở, còn anh T về quê và sống tại nơi làm việc, vợ chồng không sống chung với nhau. Đến cuối năm 2018 thì chúng tôi xây nhà và quay về sống đoàn tụ với nhau. Đến tháng 10 năm 2024 thì anh T có sử dụng ma túy và bị Công an huyện H, thành phố Hà Nội đưa đi cai nghiện ma túy bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số A, Hà Nội. Hiện nay tôi xác định tình cảm vợ chồng không còn và đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn anh Lã Thanh T.

Về con chung: Có 02 con chung là cháu Lã Uyên N, sinh ngày: 20/09/2006 và cháu Lã Gia B, sinh ngày: 19/12/2012. Hiện nay cháu N đã trưởng thành và phát triển bình thường không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tôi đề nghị được nuôi dưỡng cháu Lã Gia B và không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con chung.

\* Về tài sản riêng: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* Về tài sản chung, công sức chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* Về công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh Lã Thanh T có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa anh đã thể hiện quan điểm của mình tại bản tự khai ngày 29/11/2024 như sau: Về thời gian điều kiện kết hôn như chị L trình bày là đúng. Đến năm 2010 thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn về kinh tế gia đình, cách nuôi dạy con cái, vợ chồng bất đồng quan điểm sống nên vợ chồng hay cãi nhau. Đến ngày 27/10/2024 thì vợ chồng xảy ra cãi nhau và chúng tôi đã thống nhất gọi hai con xuống nhà để họp bàn và thống nhất bố mẹ ly hôn để cuộc sống tốt đẹp hơn và tôi đã thống nhất thuận tình ly hôn và ký giấy tờ cam kết. Do tôi buồn nên đã tìm đến nhà bạn để chơi ma túy đá, bị công an kiểm tra ma túy và bị đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy số A, Hà

Nội. Hiện nay tôi xác định tình cảm vợ chồng không còn nên chị L yêu cầu ly hôn thì anh đồng ý.

Về con chung: Có 02 con chung như chị L trình bày anh đồng ý giao cháu Lã Gia B cho chị Liên tiếp T1 nuôi dưỡng. Do anh đang cai nghiện ma túy nên anh không cấp dưỡng nuôi con chung.

Cháu N đã trưởng thành và phát triển bình thường không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* Về tài sản riêng, tài sản chung, công sức chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa:

Chị Phạm Thị L vẫn giữ quan điểm, anh T vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đều thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật. Đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình.

Về nội dung: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị L và anh Lã Thanh T. Cháu N đã trưởng thành. Giao cháu Lã Gia B cho chị Liên tiếp T1 nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với anh Lã Thanh T có đến khi có sự thay đổi khác. Tài sản chung, riêng, công sức chung, nợ chung: Không xem xét giải quyết. Chị Phạm Thị L phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về tố tụng: Chị Phạm Thị L làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội giải quyết hôn nhân giữa chị và anh T. Anh T có hộ khẩu thường trú tại: Thôn V, xã C, huyện B, Hà Nội theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự

thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội. Anh T có đơn xin vắng mặt căn cứ khoản 1 Điều 227 của BLTTDS, Hội đồng xét xử tiến hành hành xét xử vụ án vắng mặt anh T.

Về quan hệ hôn nhân: Chị L và anh T có tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn tại UBND phường Q, quận C, Hà Nội ngày 23/12/2005 hôn nhân hợp pháp. Đến năm 2010 thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn bất đồng quan điểm sống về kinh tế gia đình và cách nuôi dạy con cái. Sau đó vợ chồng quay về sống đoàn tụ. Đến tháng 10 năm 2024 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn đỉnh điểm và anh T, chị L đã thống nhất ly hôn. Do vậy, còn nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị L và anh Lã Thanh T.

[3]. Về con chung: Có 02 con chung, là cháu Lã Uyển N, sinh ngày: 20/09/2006 và cháu Lã Gia B, sinh ngày: 19/12/2012.

Hiện nay cháu N đã trưởng thành và phát triển bình thường. Chị L đề nghị được tiếp tục nuôi cháu cháu Lã Gia B. Anh T vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình giải quyết vụ án anh thể hiện quan điểm đồng ý giao cháu Lã Gia B cho chị Liên tiếp T1 nuôi dưỡng. Để đảm bảo quyền lợi và cuộc sống của trẻ vị thành niên khi bố mẹ ly hôn giao cháu Lã Gia B cho chị Liên tiếp T1 nuôi dưỡng. Chị L không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con chung nên tạm hoãn việc đóng góp nuôi con đối với anh T khi có yêu cầu mới. Anh T được quyền qua lại chăm sóc con chung không ai được ngăn cản

[4]. Về tài sản riêng, tài sản chung, công sức chung, công nợ chung: Không giải quyết.

[5]. Về án phí: Chị Phạm Thị L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo qui định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Căn cứ:** Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, khoản 1 Điều 227, 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a,

khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

**Áp dụng:** Điều 55, 65, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

**Xử:** Chấp nhận đơn yêu cầu xin ly hôn của chị Phạm Thị L đối với anh Lã Thanh T.

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị L và anh Lã Thanh T.

2. Về con chung: Có 02 con chung, là cháu Lã Uyển N, sinh ngày: 20/09/2006 và cháu Lã Gia B, sinh ngày: 19/12/2012. Hiện cháu N đã trưởng thành. Giao cho chị L được nuôi dưỡng cháu Lã Gia B cho đến khi cháu B trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm non con mà không ai được cản trở. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh T cho đến khi có sự thay đổi khác.

3. Về tài sản riêng, chung, công sức chung, công nợ chung: Không xem xét.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Phạm Thị L phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền án phí ly hôn sơ thẩm mà chị L phải nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0014477 ngày 11/11/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Vì.

5. Về quyền kháng cáo: Chị L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Ba Vì;
- Chi cục THADS huyện Ba Vì;
- Các đương sự;
- Lưu VP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Hoàng Trọng Đức**





